

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2026/HS-ST

Ngày: 07- 07- 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Nhiêu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Tâm - Nguyên Phó hiệu trưởng Trường Cao Đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc.

Bà Cao Hồng Cẩm

- Thư ký phiên toà: Bà Lưu Thị Hà Tiên, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Bảo Em - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2784/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Văn T**, sinh ngày 28 tháng 4 năm 2007, tại Cà Mau (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 11 tháng 17 ngày).

Nơi thường trú: Khóm A, phường A, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm B, phường L, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 05/12, dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn T1 và bà Trương Thị Thiên N (đang chấp hành án); vợ con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: Tại Quyết định số 44/QĐ-TA ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau v/v áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 30/11/2024.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ từ ngày 19/3/2026 đến ngày 22/3/2026 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Trương Thị Kiều D, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Khóm B, phường L, tỉnh Cà Mau (là di ruột bị cáo). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 13/4/2025, Mai Hữu L và Hồ Trọng N1 thách thức nhau trên mạng xã hội Facebook nên cả hai hẹn đánh nhau giải quyết mâu thuẫn vào lúc 03 giờ 00 phút ngày 14/4/2025 tại cầu P thuộc khóm A, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau). Sau khi hẹn đánh nhau, hai đối tượng rủ rê, lôi kéo đồng bọn, chuẩn bị hung khí thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với nhóm của Mai Hữu L, L nhắn tin qua ứng dụng Messenger rủ Trương Phúc H, Đỗ Hoàng T2, Dương Trung H1, Đỗ Ngọc Thanh T3 và Phan Văn N2 hỗ trợ Mai Hữu L đánh nhau với nhóm của Hồ Trọng N1, tất cả đều đồng ý. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 14/4/2025, Trương Phúc H, Đỗ Hoàng T2, Dương Trung H1 và Đỗ Ngọc Thanh T3 đến nhà Mai Hữu L tại khóm H, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau). Tại đây, cả nhóm bàn bạc, chuẩn bị hung khí.

Đỗ Hoàng T2 chở Mai Hữu L đi qua nhà Đỗ Ngọc Thanh T3 lấy 01 cây chĩa ba mũi dài khoảng 02 mét rồi ra bụi rậm sau trường tiểu học V2, khóm D, phường A, tỉnh Cà Mau lấy 01 cây rựa có hàn ống sắt dài khoảng 1,5 mét và 03 cây dao tự chế đem về hẻm nhà Mai Hữu L. Tiếp đó, Mai Hữu L chở Đỗ Hoàng T2 đi mua 50.000 đồng xăng về để chế tạo bom xăng. Đỗ Ngọc Thanh T3 điều khiển xe kiệu dáng sirius (không rõ biển số) chở Trương Phúc H và Dương Trung H1 đi theo hướng cổng Cà Mau lấy 02 thùng vỏ chai bia thủy tinh nhãn hiệu larue của người dân đặt ven đường đem về hẻm nhà Mai Hữu L. Sau khi mua xăng và lấy vỏ chai bia về, Dương Trung H1 và Mai Hữu L đổ xăng vào chai, nhét vải vào để chế tạo bom xăng, Trương Phúc H bật đèn từ điện thoại để nhóm làm bom xăng. Khi biết bên nhóm Hồ Trọng N1 đông người, Trương Phúc H gọi cho Phạm Vĩ K rủ tham gia hỗ trợ cho Mai Hữu L, Phạm Vĩ K đồng ý và rủ Lâm Chí N3 đi cùng. Đỗ Chí T4 nghe Phạm Vĩ K nói chuyện với Trương Phúc H biết có đánh nhau nên rủ Nguyễn Tấn S và Phan Hùng H2 tham gia hỗ trợ Mai Hữu L.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 14/4/2025, Phan Hùng H2, Đỗ Chí T4, Nguyễn Tấn S, Phạm Vĩ K, Lâm Chí N3 tập trung tại nhà T, khóm A, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là khóm A, phường L, tỉnh Cà Mau) đi đến hẻm nhà Mai Hữu L. Trương Nhất N4 chở Võ Văn T thấy cả nhóm nên đi cùng. Tại hẻm nhà Mai Hữu L, cả nhóm đều thống nhất đi cùng Mai Hữu L đánh nhau với nhóm Hồ Trọng N1. Nguyễn Tấn S điện thoại rủ Nguyễn Hoàng K1 theo hỗ trợ, Nguyễn Hoàng K1 rủ Phan Vi T5, Hoàng Văn P, Phan Văn N2 rủ Lý Minh K2 cùng tham gia.

Do thiếu hung khí đánh nhau nên Nguyễn Tấn S chở Trương Phúc H đi đến khu vực bãi đất trống thuộc hẻm C, khóm B, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

(nay là khóm B, phường L, tỉnh Cà Mau) lấy thêm 03 cây dao tự chế. Sau khi lấy hung khí, Nguyễn Tấn S chở Trương Phúc H quay lại hẻm nhà Mai Hữu L. Khi đến trước quán K4, khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau, Nguyễn Hoàng K1, Phan Vi T5, Hoàng Văn P đứng đợi sẵn và chạy theo Nguyễn Tấn S về khu vực trước hẻm nhà Mai Hữu L. Nguyễn Tấn S và Trương Phúc H đưa dép và điện thoại, tiền cho Phan Vi T5 và Nguyễn Hoàng K1 giữ để thuận tiện khi đánh nhau. Khoảng 02 giờ 50 phút cùng ngày, tại đầu hẻm nhà Mai Hữu L, cả nhóm chia hung khí và di chuyển đi đến điểm hẹn đánh nhau.

Khi đi Đỗ Hoàng T2 điều khiển xe nhãn hiệu Honda Airblade màu xám, không rõ biển kiểm soát chở Mai Hữu L cầm 01 cây dao tự chế (còn gọi là dao phóng lợn); Trương Nhất N4 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu CITINEW màu đỏ đen, biển số 69AE – 036.33 chở Trương Phúc H cầm 01 cây dao tự chế dài khoảng 01 mét (thường gọi là cây phẫn); Lâm Chí N3 điều khiển xe nhãn hiệu Warm màu đỏ biển số 63PL – 0658 chở Phạm Vĩ K cầm 01 cây rựa được hàn ống sắt dài; Đỗ Ngọc Thanh T3 điều khiển xe kiểu dáng Sirius (không rõ biển số) chở Dương Trung H1 ngồi sau cầm 01 kết vỏ chai bia, trong đó có khoảng 10 chai bom xăng; Hoàng Văn P điều khiển xe nhãn hiệu Honda vision màu trắng (không rõ biển kiểm soát) chở Võ Văn T cầm 01 cây dao tự chế; Phan Hùng H2 điều khiển xe nhãn hiệu Honda wave alpha màu đen (không rõ biển kiểm soát) chở Nguyễn Tấn S và Đỗ Chí T4, Nguyễn Tấn S cầm một cây chĩa dài khoảng 2,5 mét, Đỗ Chí T4 cầm một dao tự chế; Nguyễn Hoàng K1 điều khiển xe nhãn hiệu Honda SH Mode màu xám biển kiểm soát 69AA-124.43 chở Phan Vi T5, cả hai không cầm hung khí.

Sau khi các đối tượng trên rời đi Lý Minh K2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu xanh biển kiểm soát 69AA – 182.43 chở Phan Văn N2 đến hẻm nhà Mai Hữu L nhưng không gặp ai nên Phan Văn N2 lấy 08 vỏ chai bia làm hung khí rồi cùng Lý Minh K2 đi đến cầu P.

Đối với nhóm của Hồ Trọng N1, khoảng 20 giờ 00 phút ngày 13/4/2025, Hồ Trọng N1 đang ngồi nhậu với Trần Chí T6 và Q, N5, Q1 (chưa xác định nhân thân) tại phòng trọ của Trần Phước V tại khóm D, phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là khóm A, phường A, tỉnh Cà Mau). Sau khi hẹn đánh nhau với Mai Hữu L, Hồ Trọng N1 nói sự việc cho Trần Chí T6 biết. Đồng thời, Hồ Trọng N1 liên hệ qua ứng dụng messenger rủ Nguyễn Tấn D1, Phạm Việt T7, Lê Văn T8 hỗ trợ đánh nhau với nhóm của Mai Hữu L. Nguyễn Tấn D1, Phạm Việt T7, Lê Văn T8 đồng ý. Trần Chí T6 liên hệ rủ Bạch Trọng T9 hỗ trợ Hồ Trọng N1 và liên hệ cho đối tượng Trịnh Văn C đến rước Bạch Trọng T9 chở đến nhà Lê Văn T8 tại ấp I, xã T, tỉnh Cà Mau. Huỳnh Văn L1 có mặt tại nhà Lê Văn T8 biết sự việc nên cũng thống nhất tham gia hỗ trợ Hồ Trọng N1. Lúc này, Đặng Minh K3 nghe thông tin có đánh nhau nên gọi cho Lê Văn T8 để hỏi sự việc, Lê Văn T8 rủ Đặng Minh K3 cùng tham gia đánh

nhau, Đặng Minh K3 đồng ý. Lê Văn T8 nói với đối tượng Trịnh Văn C rước Đặng Minh K3 đến nhà Lê Văn T8.

Sau đó, Hồ Trọng N1 nói với Trần Phước V thuê một xe ô tô loại 07 chỗ để chở cả nhóm đi đánh nhau. Thực hiện theo lời của Hồ Trọng N1, Trần Phước V đến cơ sở thuê xe tự lái Phan H3 tại khóm D, Phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là phường A, tỉnh Cà Mau) thuê 01 xe ô tô 07 chỗ nhãn hiệu Mitsubishi Xpander màu đỏ biển số 69A – 130.51. Sau khi thuê xe, Trần Phước V điều khiển xe về phòng trọ để đợi. Khoảng gần 00 giờ 00 phút ngày 14/4/2025, Lê Văn T8 cùng Đặng Minh K3, Huỳnh Văn L1, Bạch Trọng T9, đối tượng Trịnh Văn C và H1, K cùng 4-5 đối tượng (chưa xác định được nhân thân) tập trung tại nhà Lê Văn T8 để đợi.

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 14/4/2025 (không xác định chính xác thời gian), Trần Phước V điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander màu đỏ biển số 69A – 130.51 chở Hồ Trọng N1 đi vào nhà của Lê Văn T8. Khi xe ô tô đến, Lê Văn T8 mang một bao dao tự chế để lên cốp xe, Huỳnh Văn L1 lên xe ô tô đi cùng Hồ Trọng N1. Sau đó, xe ô tô di chuyển theo đường Q đi về hướng trung tâm thành phố C (cũ). Nhóm các đối tượng còn lại di chuyển bằng xe mô tô gồm: Lê Văn T8 điều khiển xe kiểu dáng sirius biển số 69AB – 029.65 chở Đặng Minh K3, đối tượng Trịnh Văn C điều khiển xe kiểu dáng wave Trung Quốc màu đen (không rõ biển số) chở Bạch Trọng T9 và các đối tượng chưa xác định nhân thân di chuyển từ nhà Lê Văn T8 theo đường lộ nông thôn qua cầu Đ để đi lên đường quản lộ Phụng Hiệp. Nhóm đi xe ô tô và nhóm đi xe mô tô thống nhất gặp nhau tại trên đường Q.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 14/4/2025, xe ô tô 07 chỗ bắt đầu di chuyển lên đường quản lộ Phụng Hiệp. Hồ Trọng N1 liên hệ để nhóm đối tượng đang đợi cùng Lê Văn T8 bắt đầu di chuyển. Khi ra đường Q được một đoạn thì Lê Văn T8 gặp Nguyễn Tấn D1 đi cùng đối tượng tên B (chưa xác định nhân thân) và 04 đối tượng khác (chưa xác định được nhân thân). Trên đường di chuyển, Bạch Trọng T9 và Nguyễn Tấn D1 lấy hai vỏ két chai thủy tinh ven đường chia cho cả nhóm làm hung khí.

Khi đến khu vực cầu Ô, các đối tượng đi xe mô tô gặp xe ô tô 07 chỗ, Phạm Việt T7 cũng đi xe ôm đến nơi. Tại đây, Trần Phước V, Hồ Trọng N1 mở cốp xe để các đối tượng tự lấy hung khí. Hồ Trọng N1, Phạm Việt T7, Bạch Trọng T9, Nguyễn Tấn D1, Đặng Minh K3, Lê Văn T8 mỗi người cầm 01 cây dao tự chế, Huỳnh Văn L1 cầm 01 ống tuýp sắt, các đối tượng còn lại cũng cầm dao tự chế hoặc chĩa làm hung khí. Lấy hung khí xong, Phạm Việt T7 và 03 đối tượng (chưa xác định nhân thân) lên xe ô tô đi cùng với Hồ Trọng N1, Trần Phước V và Huỳnh Văn L1. Xe ô tô di chuyển trước, Lê Văn T8, Đặng Minh K3, Nguyễn Tấn D1, Bạch Trọng T9, đối tượng Trịnh Văn C cùng khoảng 10 đối tượng (chưa xác định được nhân thân) đi trên 08 xe mô tô chạy theo sau cùng di chuyển về hướng cầu P.

Sau khi chuẩn bị hung khí xong Mai Hữu L, Đỗ Hoàng T2, Trương Nhất N4, Trương Phúc H, Phạm Vĩ K, Lâm Chí N3, Phan Hùng H2, Nguyễn Tấn S, Đỗ Chí T4, Hoàng Văn P, Võ Văn T, Đỗ Ngọc Thanh T3, Dương Trung H1 di chuyển lên giữa cầu P trước để đợi nhóm Hồ Trọng N1 đến. Nguyễn Hoàng K1 chở Phan Vi T5 đi cùng nhóm lên đến giữa cầu nhưng do không mang hung khí nên cả hai di chuyển ngược xuống vòng xoay Trần Hưng Đạo – Mậu Thân đậu xe bên đường quan sát.

Khi nhóm của Hồ Trọng N1 đến khu vực vòng xoay Trần Hưng Đạo – Mậu Thân thì Lê Văn T8, Đặng Minh K3, Bạch Trọng T9, đối tượng Trịnh Văn C cùng một số đối tượng đi cùng phát hiện Nguyễn Hoàng K1 và Phan Vi T5 nên cầm hung khí rượt đuổi theo làm cả hai bỏ chạy đến khu vực cổng trung tâm thương mại C1 ngã xe bị thương rồi bỏ chạy thoát. Các đối tượng không truy đuổi mà quay trở lại di chuyển hướng lên cầu P. Thấy nhóm của Hồ Trọng N1 xuất hiện, Dương Trung H1, Đỗ Ngọc Thanh T3, Lâm Chí N3 đốt bom xăng ném về nhóm Hồ Trọng N1 nhưng không trúng. Cùng lúc đó, đối tượng Lý Minh K2 chở Phan Văn N2 chạy đến, Phan Văn N2 cầm vỏ chai bia ném các đối tượng trong nhóm của Hồ Trọng N1.

Khi xe ô tô di chuyển đến gần chân cầu P, Trần Phước V1 dừng xe để Hồ Trọng N1, Phạm Việt T7, Huỳnh Văn L1 và những người ngồi trên xe ô tô xuống xe cầm hung khí chạy bộ lên cầu P tham gia rượt đuổi, đánh nhau với nhóm Mai Hữu L, Đỗ Hoàng T2, Trương Phúc H, Trương Nhất N4, Phan Hùng H2, Nguyễn Tấn S, Đỗ Chí T4, Đỗ Ngọc Thanh T3, Dương Trung H1, Lâm Chí N3, Phạm Vĩ K, Hoàng Văn P, Võ Văn T.

Lúc này, Mai Hữu L, Trương Phúc H, Đỗ Chí T4, Nguyễn Tấn S, Võ Văn T, Phạm Vĩ K từ khu vực giữa cầu P cầm hung khí chạy xuống đánh nhau. Hai nhóm la hét ầm ĩ, gây náo loạn khu vực cầu P. Các đối tượng đi xe mô tô bên nhóm Hồ Trọng N1 nẹt pô, rú ga chạy xe tốc độ cao xông thẳng lên nhóm của Mai Hữu L trên cầu. Khi xe của Lê Văn T8 và Bạch Trọng T9 đến gần lên cầu thì dừng xe. Lê Văn T8, Bạch Trọng T9, Đặng Minh K3 xuống xe mỗi người cầm một dao tự chế chạy bộ lên cầu cùng Hồ Trọng N1, Phạm Việt T7, Huỳnh Văn L1, Nguyễn Tấn D1 rượt chém những đối tượng trong nhóm Mai Hữu L.

Thấy nhóm Hồ Trọng N1 đông hơn nên các đối tượng trong nhóm Mai Hữu L lên xe đồng bọn đợi sẵn bỏ chạy tán loạn. Nguyễn Tấn S không chạy kịp nên bị Phạm Việt T7, Nguyễn Tấn D1, Bạch Trọng T9 và 01 đối tượng (chưa xác được nhân thân) vây đánh. Phạm Việt T7 cầm dao tự chế chém hướng từ trên xuống trúng vùng đầu Nguyễn Tấn S, Nguyễn Tấn D1 dùng dao tự chế chém bẻ sống lưng dao trúng vào khu vực vai của Nguyễn Tấn S, Bạch Trọng T9 chém trúng vào bắp tay trái của S và một đối tượng (chưa xác định nhân thân) cùng tham gia chém gây thương tích cho Nguyễn Tấn S. Hồ Trọng N1, Huỳnh Văn L1, Lê Văn T8, Đặng Minh K3 cùng các đối tượng còn lại cầm hung khí đuổi đánh những đối tượng bên

nhóm Mai Hữu L nhưng không đánh được ai. Thấy Nguyễn Tấn S bị thương nên các đối tượng nhóm của Hồ Trọng N1 thống nhất dừng tay, điều khiển xe đi ngược chiều trên cầu P rồi khỏi hiện trường.

Vụ việc hai nhóm đối tượng trên rượt đuổi đánh nhau trên cầu P đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ngày 16/4/2025, UBND phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là UBND phường T, tỉnh Cà Mau) có văn bản số 125/UBND gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C yêu cầu xử lý các đối tượng trên về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Tại Kết luận giám định pháp y số 123/KLTTCT-TTPY ngày 21/5/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh C, kết luận thương tích của Nguyễn Tấn S:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Tấn S tại thời điểm giám định là 13 %, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Kết luận giám định pháp y số 122/KLTTCT-TTPY ngày 21/5/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh C, kết luận thương tích của Nguyễn Hoàng K1:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng K1 tại thời điểm giám định là 02 %.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Được xử lý tại vụ án khác nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Sau khi sự việc xảy ra Võ Văn T bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 19/3/2026 thì bị bắt truy nã.

Bản cáo trạng số: 30/CT-VKSCMU-KV1 ngày 01/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 115, 119 Luật tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Được xử lý trong vụ án khác nên không đề cập xem xét.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát.

Từ đó có đủ cơ sở xác định: Do mâu thuẫn, thách thức nhau trên mạng xã hội Facebook, Mai Hữu L và Hồ Trọng N1 đã hẹn đánh nhau tại khu vực cầu P vào rạng sáng ngày 14/4/2025. Sau khi hẹn nhau, hai nhóm đã rủ rê, lôi kéo nhiều người tham gia, chuẩn bị nhiều hung khí nguy hiểm như dao tự chế, rựa hàn cán dài, chĩa, bom xăng và các hung khí khác để giải quyết mâu thuẫn.

Bị cáo Võ Văn T biết rõ mục đích của nhóm Mai Hữu L là tập trung lực lượng, mang theo hung khí để đánh nhau với nhóm Hồ Trọng N1 nhưng vẫn tự nguyện tham gia. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 14/4/2025, bị cáo cùng nhiều đối tượng tập trung tại hẻm nhà Mai Hữu L, được phân phát hung khí. Sau đó, bị cáo được Hoàng Văn P điều khiển xe mô tô chở đến khu vực cầu P, trên tay cầm 01 dao tự chế để tham gia đánh nhau. Khi hai nhóm gặp nhau tại cầu P, bị cáo cùng các đối tượng khác cầm hung khí chạy xuống cầu để rượt đuổi, đánh nhau với nhóm của Hồ Trọng N1. Hai nhóm la hét, cầm hung khí rượt đuổi, đánh nhau tại khu vực cầu P, gây mất an ninh, trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Sau khi nhóm của Hồ Trọng N1 đông hơn, bị cáo cùng các đối tượng trong nhóm Mai Hữu L bỏ chạy khỏi hiện trường. Riêng bị cáo Võ Văn T sau khi vụ việc xảy ra đã bỏ trốn khỏi địa phương, bị Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã và đến ngày 19/3/2026 mới bị bắt theo quyết định truy nã.

Xét thấy hành vi của bị cáo Võ Văn T đã trực tiếp tham gia vào vụ gây rối trật tự công cộng với nhiều người, mang theo hung khí nguy hiểm, công khai rượt đuổi, đánh nhau tại khu vực cầu P là nơi công cộng, gây náo loạn khu vực, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Mặc dù bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho người khác nhưng bị cáo đã tích cực tham gia cùng nhóm của Mai Hữu L thực hiện hành vi gây rối, góp phần làm gia tăng tính chất nguy hiểm của vụ việc.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng". Bị cáo thực hiện hành vi với việc sử dụng hung khí nguy hiểm nên thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nhận thấy:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo từng bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 44/QĐ-TA ngày 25/11/2022 và đã chấp hành xong ngày 30/11/2024. Song bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Đồng thời, đang trong quá trình điều tra thì bị cáo bỏ trốn sau khi thực hiện hành vi phạm tội và bị bắt theo quyết định truy nã, mặc dù việc bỏ trốn không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng Hội đồng xét xử cũng xét thấy đây là thái độ không chấp hành pháp luật, gây khó khăn cho hoạt động điều tra, xử lý vụ án để xem xét khi đánh giá nhân thân và quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn cá nhân của người khác, bị cáo đã tham gia tụ tập đông người, mang theo hung khí nguy hiểm để đánh nhau tại nơi công cộng. Hành vi này thể hiện ý thức xem thường pháp luật, tiềm ẩn nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của người khác và gây mất an toàn xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên nên áp dụng Điều 115, Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo.

[4] Đối với các đối tượng Mai Hữu L, Đỗ Hoàng T2, Trương Phúc H, Trương Nhất N4, Phan Hùng H2, Nguyễn Tấn S, Đỗ Chí T4, Dương Trung H1, Đỗ Ngọc Thanh T3, Hoàng Văn P, Phạm Vĩ K, Lâm Chí N3, Nguyễn Hoàng K1, Phan Vi T5, Hồ Trọng N1, Phạm Việt T7, Lê Văn T8, Trần Phước V, Bạch Trọng T9, Nguyễn Tấn D1, Huỳnh Văn L1, Trần Chí T6, Đặng Minh K3, Phan Văn N2, Lý Minh K2, Trịnh Văn C được xử lý tại vụ án khác nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: được xem xét, xử lý trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 115, 119 Luật tư pháp người chưa thành niên. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2026.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau; VKSND KV1- Cà Mau;
- Người tham gia tố tụng;
- Cơ quan điều tra;
- Cơ quan THA hình sự,
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thùy Nhiêu